TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2018/HS-PT
Ngày 30 tháng 10 năm 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Trung**.

Các Thẩm phán:

- Ông **Nguyễn Tuấn Long**;

- Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Đình Sơn** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 142/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2018/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn S, sinh năm: 1935, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ và bà Nguyễn Thị D; có vợ và có 03 (ba) người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án Hình sự phúc thẩm số 422 ngày 25 tháng 12 năm 1989, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt Nguyễn S tù chung thân về tội "Giết người" theo Điểm g Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 1985. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30 tháng 3 năm 2004.

- Từ năm 1976 đến năm 1979, bị tập trung cải tạo về hành vi gây rối.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người bị hại: Ông **Nguyễn Hoàng L** (tên gọi khác: B, X); nơi cư trú: Ô 07, lô 206 thôn H, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn S và ông Nguyễn T (là chú và cháu ruột) có mâu thuẫn với nhau trong việc tranh chấp đường đi chung tại tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Biết được mâu thuẫn này, khoảng 14 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Hoàng L (là con của ông Nguyễn T) đến nhà ông S hỏi tại sao đi kiện cha, mẹ của L. Ông S trả lời đã rút đơn khởi kiện rồi. Nghe vậy, L nói với ông S "Tưởng ông Nội kiện nữa, con đưa tiền cho ông nội kiện". Cho rằng L khích bác mình nên S tức giận đi vào bếp lấy một cây rựa dài 74cm đến chỗ L đang ngồi, dùng tay phải cầm rựa chém 03 nhát vào người L, hướng từ trên xuống. L đưa hai tay lên đỡ thì bị ông S chém trúng phần cẳng tay gây thương tích. L dùng chân đạp vào người ông S rồi chạy ra kêu cứu thì được người nhà đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 253/TgT ngày 15 tháng 11 năm 2017, Trung tâm giám định pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Anh Nguyễn Hoàng L bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33% (ba mươi ba phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2018/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Áp dụng Điểm c Khoản 3 (dẫn chiếu Điểm a Khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự; các Điểm m, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn S 05 (năm) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích".

- Buộc bị cáo Nguyễn S bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng L 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, bị cáo Nguyễn S kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn S và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn S đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm:

+ Giảm mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Giảm mức bồi thường thiệt hại của bị cáo đối với ông Nguyễn Hoàng L.

- Người bị hại Nguyễn Hoàng L đề nghị Tòa án giảm mức hình phạt cho bị cáo nhưng giữ nguyên mức bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn S kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên được cấp phúc thẩm xem xét.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1]. Đối với kháng cáo của bị cáo về hình phạt:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn S đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án cùng với các chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập được. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 14 tháng 10 năm 2017, bị cáo Nguyễn S đã có hành vi dùng rựa là hung khí nguy hiểm chém vào người của anh Nguyễn Hoàng L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 33%. Hành vi đó của bị cáo đã có đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điểm c Khoản 3 (dẫn chiếu Điểm a Khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, phạm tội rất nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng một lần bị tập trung cải tạo về hành vi gây rối, tiếp đến lại phạm tội "Giết người" là tội phạm có cùng tính chất với tội phạm bị cáo đã thực hiện lần này. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly xã hội để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa những hành vi tương tự.

Tòa án nhân dân huyện D sau khi xem xét về nhân thân, đánh giá tính chất và mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù là không nặng. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2.2]. Đối với kháng cáo của bị cáo về phần bồi thường thiệt hại:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại Nguyễn Hoàng L không chấp nhận giảm mức bồi thường thiệt hại cho bị cáo. Bị cáo cũng không đưa ra được chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu của mình. Mặt khác, mức bồi thường thiệt hại mà cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là căn cứ vào sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại tại phiên tòa sơ thẩm. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, không có

cơ sở để giảm mức bồi thường cho bị cáo.

[3]. Về án phí:

Theo Điều 2 Luật Người cao tuổi và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, nên Tòa án cấp phúc thẩm miễn toàn bộ các khoản án phí sơ thẩm, phúc thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn S và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Áp dụng Khoản 3 (dẫn chiếu Điểm a Khoản 1) Điều 134; Khoản 3 Điều 7; các Điểm o, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn S,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn S 05 (năm) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn S bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng L 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

- Quy định:

+ Bên có nghĩa vụ trả tiền mà chậm thực hiện nghĩa vụ thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

+ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Bị cáo Nguyễn S không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 30 tháng 10 năm 2018).

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện D;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THA dân sự huyện D;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Trung